

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ THỌ**

Số: 3355/2010/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Việt Trì, ngày 25 tháng 10 năm 2010

QUYẾT ĐỊNH**Về việc Quy định hỗ trợ học phí cho đối tượng học trung cấp
nghề và cao đẳng nghề giai đoạn 2010 - 2015****ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ THỌ**

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 58/2008/QĐ-BLĐTB&XH ngày 09/6/2008 của Bộ Lao động Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị quyết số 216/2010/NQ-HĐND ngày 12 tháng 7 năm 2010 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Quy định hỗ trợ học phí cho đối tượng học trung cấp nghề và cao đẳng nghề;

Xét đề nghị của Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tại Công văn số 917/LĐTBXH-DN ngày 21/9/2010,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Quy định hỗ trợ học phí cho đối tượng học trung cấp nghề và cao đẳng nghề giai đoạn 2010 - 2015, như sau:

1. Đối tượng hỗ trợ

a) *Đối tượng hỗ trợ kinh phí dạy nghề phổ cập bậc trung học*

Học sinh có đăng ký thường trú tại tỉnh Phú Thọ từ 3 năm trở lên, tốt nghiệp trung học cơ sở trong độ tuổi từ 15 đến 21, đủ điều kiện vào học trung cấp nghề tại các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh từ năm học 2009 - 2010.

b) *Đối tượng hỗ trợ học phí học trung cấp nghề, cao đẳng nghề*

Học sinh có đăng ký thường trú tại tỉnh Phú Thọ từ 3 năm trở lên trong độ tuổi từ 18 đến 35 tốt nghiệp trung học phổ thông, trung học bổ túc, không thuộc đối tượng được miễn học phí quy định tại Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ Quy định về miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập và cơ chế thu, sử dụng học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân từ năm 2010 - 2011 đến năm học 2014 - 2015, đủ điều kiện vào học trung cấp nghề, cao đẳng nghề tại các cơ sở dạy nghề trên địa bàn tỉnh (theo danh mục nghề khuyến khích học của tỉnh).

2. Nguyên tắc hỗ trợ

- Đảm bảo đúng danh mục nhóm nghề được hưởng chính sách hỗ trợ của tỉnh.

- Hỗ trợ toàn bộ kinh phí học văn hóa bổ sung (bao gồm học phí, chi phí tổ chức giảng dạy...) và hỗ trợ học phí học trung cấp nghề cho đối tượng học nghề phổ cập bậc trung học.

Hỗ trợ 30% học phí cho người học trung cấp nghề, cao đẳng nghề không thuộc đối tượng miễn học phí theo quy định tại Nghị định số 49/2010/NĐ-CP ngày 14/5/2010 của Chính phủ.

Cơ sở dạy nghề có cam kết giới thiệu việc làm ít nhất 50% số học sinh, sinh viên sau khi tốt nghiệp trung cấp nghề, cao đẳng nghề cho các đối tượng được hưởng quy định hỗ trợ của tỉnh.

3. Định mức hỗ trợ

a) Hỗ trợ kinh phí dạy nghề phổ cập bậc trung học đối với đối tượng tại mục a, khoản 1 trên đây:

- Mức hỗ trợ kinh phí học văn hóa bổ sung: 120.000 đồng/học sinh/tháng.

- Mức hỗ trợ học phí học trung cấp nghề phổ cập bậc trung học: 160.000 đồng/học sinh/tháng.

b) Hỗ trợ một phần học phí học trung cấp nghề, cao đẳng nghề đối với đối tượng tại mục b, khoản 1 trên đây.

- Mức hỗ trợ học trung cấp nghề: 50.000 đồng/học sinh/tháng.

- Mức hỗ trợ học cao đẳng nghề: 60.000 đồng/sinh viên/tháng.

4. Phương thức hỗ trợ

Hỗ trợ trực tiếp cho các cơ sở dạy nghề trên cơ sở đảm bảo nguyên tắc hỗ trợ được quy định tại khoản 2 trên đây.

5. Thời gian hỗ trợ

Kinh phí học văn hóa bổ sung trước khi học trung cấp nghề không quá 10 tháng.

Học phí học nghề không quá 20 tháng đối với học trung cấp nghề, không quá 30 tháng đối với học cao đẳng nghề.

6. Thời điểm thực hiện

- Hỗ trợ kinh phí học nghề phổ cập bậc trung học thực hiện từ 01/01/2010.

- Hỗ trợ học phí học trung cấp nghề, cao đẳng nghề thực hiện từ 01/01/2011.

Căn cứ mức học phí giáo dục phổ thông công lập hàng năm, Sở Lao động Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan đề xuất báo cáo UBND tỉnh xem xét trình HĐND tỉnh điều chỉnh mức hỗ trợ học phí học nghề, kinh phí dạy nghề phổ cập bậc trung học phù hợp với thực tế.

7. Kinh phí thực hiện được bố trí trong dự toán chi hàng năm cho nhiệm vụ đào tạo nghề từ ngân sách địa phương. Căn cứ chính sách, đối tượng được HĐND tỉnh quy định, tháng 7 hàng năm Sở Lao động Thương binh và Xã hội lập dự toán kinh phí gửi Sở Tài chính thẩm định, tổng hợp vào dự toán ngân sách báo cáo UBND tỉnh trình HĐND tỉnh.

8. Giao Sở Lao động Thương binh và Xã hội, Sở Tài chính hướng dẫn triển khai thực hiện Quyết định này.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Thủ trưởng các Sở, ban, ngành, đoàn thể, Chủ tịch UBND các huyện, thành, thị và các cơ quan liên quan căn cứ Quyết định thực hiện.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Doãn Khánh (Đã ký)